

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2022-2030 của Thành phố nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đề án, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2021-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 520/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 và Quyết định số 441/QĐ-BYT ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác Dân số các cấp giai đoạn 2021-2030.

II. YÊU CẦU

1. Phân tích thực trạng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân số tại thành phố Hà Nội. Đề xuất giải pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số phù hợp với cơ sở.

2. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng phải cập nhật các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác dân số.

3. Trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp trong việc tổ chức, triển khai thực hiện.

B. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG

I. SỰ CẦN THIẾT

Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và Thành phố Hà Nội luôn quan tâm đến vấn đề nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số góp phần hoàn thành các chỉ tiêu của về Dân số. Sau hơn mười năm thực hiện Pháp lệnh Dân số, 16 năm thực hiện Nghị quyết 47-NQ-TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về “Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách Dân số -KHHGĐ” (2005-2020), 04 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, công tác Dân số -KHHGĐ Hà Nội đã đạt được những kết quả khả quan. Nhận thức của cán bộ Đảng viên và đông đảo các tầng lớp nhân dân đã có nhiều thay đổi theo chiều hướng tích cực. Các chỉ tiêu cơ bản về dân số được thực hiện có hiệu quả, nổi bật ở Việt Nam đã đạt được mức sinh thay thế từ năm 2006 và tiếp tục duy trì đến nay. Chất lượng dân số ngày càng được nâng cao, các hoạt động mô hình can thiệp nâng cao chất lượng dân số được triển khai đa dạng, nhiều loại hình góp phần tích cực vào sự tăng trưởng kinh tế và sự ổn định phát triển của Thành phố.

Hà Nội là thành phố đông dân thứ 2 của cả nước (sau TP HCM) với dân số trung bình năm 2021: 8.330.834 người; tốc độ gia tăng dân số cơ học hàng năm ở mức 1.4%/năm. Dân số Hà Nội không những tăng lên về quy mô còn thay đổi mạnh mẽ cả về cơ cấu, đặc biệt là cơ cấu về giới tính, tỷ số giới tính khi sinh đang ở mức mất cân bằng cao hơn bình thường và bình quân so với cả nước.

Công tác Dân số -KHHGĐ trong những năm qua luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể từ Trung ương đến cơ sở, không chỉ ở mặt ban hành văn bản, đường lối lãnh đạo, chỉ đạo phối kết hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể mà còn ở việc hỗ trợ kinh phí, đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị. Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện giai đoạn 2016-2020, Trung ương và Thành phố đã ban hành một số văn bản chỉ đạo về công tác Dân số trong tình hình hiện nay: Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về Phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27 tháng 01 năm 2018 về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác Dân số trong tình hình mới”; Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND thành phố Hà Nội về tăng cường một số giải pháp thực hiện công tác Dân số- KHHGĐ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016-2020; Các Quyết định về thực hiện các Đề án, Kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng Dân số đến năm 2025 và năm 2030.

Với mục tiêu phấn đấu ổn định quy mô, cơ cấu dân số hợp lý, nhằm đảm bảo mức sinh thay thế một cách bền vững, triển khai đồng bộ các hoạt động nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số; chủ động điều chỉnh tốc độ gia tăng dân số, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh và phát huy hiệu quả lợi thế cơ cấu dân số vàng của Thành phố, đưa công tác Dân số-KHHGĐ thành nội dung quan trọng trong chương trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương đơn vị. Chính các mục tiêu này đòi hỏi đội ngũ cán bộ Dân số -KHHGĐ ở cơ sở ổn định về mặt tổ chức, ngày càng nâng cao về mặt chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng vai trò nhiệm vụ trong công tác tổ chức thực hiện, tuyên truyền vận động tại cơ sở cũng như việc tham mưu cho lãnh đạo chính quyền địa phương các quận, huyện, thị xã trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đảm bảo cho hoạt động dân số -KHHGĐ quận huyện thị xã hiệu quả và chất lượng. Nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ này Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 520/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2021 - 2030; Bộ Y tế đã triển khai tại công văn số 3904/BYT-TCDS ngày 12 tháng 5 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 520/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ và ban hành Quyết định số 441/QĐ-BYT ngày 28/2/2022 về Kế hoạch Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác Dân số các cấp giai đoạn 2021-2030.

Trước những thách thức và khó khăn về công tác dân số trong tình hình mới chuyển trọng tâm từ Dân số- KHHGĐ sang Dân số và phát triển, việc xây

dựng **Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội** là hết sức thiết thực và cần thiết nhằm góp phần triển khai có hiệu quả các hoạt động của công tác Dân số từ Thành phố đến cơ sở.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Về công tác dân số trong tình hình mới".

- Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Quyết định số 520/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2021 - 2030. Công văn số 3904/BYT-TCDS ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 520/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quyết định số 441/QĐ-BYT ngày 28/2/2022 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác Dân số các cấp giai đoạn 2021-2030.

- Thông tư số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15/4/2016 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số.

- Quyết định số 86/QĐ-TCDS ngày 18/4/2012 của Tổng cục Dân số - KHHGD về việc phê duyệt và ban hành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số - KHHGD đạt chuẩn viên chức dân số.

- Công văn số 342/TCDS-TCCB ngày 22/6/2012 của Tổng cục Dân số - KHHGD về việc hướng dẫn thực hiện chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số - KHHGD đạt chuẩn viên chức dân số.

- Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "về công tác dân số trong tình hình mới".

- Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 20/4/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XII “về công tác dân số trong tình hình mới”.

- Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 08/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số trong các cơ quan, đơn vị của Thành phố (sau đây gọi chung là cấp Thành phố).

- Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số trong các cơ quan, đơn vị của quận/huyện/thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện).

- Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số tại xã/phường/thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

- Thành viên Ban chỉ đạo công tác dân số quận/huyện/thị xã và xã/phường/thị trấn.

- Cộng tác viên dân số.

2. Phạm vi

Triển khai thực hiện trong phạm vi thành phố Hà Nội.

IV. THỰC TRẠNG, KẾT QUẢ VÀ NHU CẦU HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ LÀM CÔNG TÁC DÂN SỐ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Thực trạng về nhân sự, trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác dân số

1.1. Cấp Thành phố

- Chi cục Dân số - KHHGĐ Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 13/10/2008 của UBND Thành phố; Quyết định số 6825/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quy định cơ cấu phòng chuyên môn của Chi cục Dân số - KHHGĐ Hà Nội trực thuộc Sở Y tế; Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 15/4/2009 của UBND Thành phố về việc thành lập Trung tâm Tư vấn – Dịch vụ Dân số - KHHGĐ Hà Nội; Chi cục Dân số - KHHGĐ Hà Nội gồm 03 phòng: Phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Kế hoạch - Tài vụ, phòng Truyền thông - Nghiệp vụ và 01 Trung tâm Tư vấn - Dịch vụ Dân số - KHHGĐ Hà Nội.

- Biên chế tính đến ngày 01/01/2022:

- + Chi cục Dân số - KHHGĐ Hà Nội: Công chức 29/34 biên chế được giao, hợp đồng 68/2000/NĐ-CP: 03/03 chỉ tiêu được giao, hợp đồng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018, Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019: 02/02 chỉ tiêu được giao.

- + Trung tâm Tư vấn - Dịch vụ Dân số - KHHGĐ: Biên chế được giao: Viên chức: 14/18 biên chế được giao, hợp đồng 68/2000/NĐ-CP: 03/03 chỉ tiêu được giao, hợp đồng chuyên môn: 03 người, hợp đồng khác: 01 người

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Trên đại học: 13 người, Đại học: 29 người, Cao đẳng: 07 người, Chuyên viên chính và tương đương: 04 người, Chuyên viên và tương đương: 26 người, đã có chứng chỉ nghiệp vụ dân số 02 tháng: 25 người, chứng chỉ chuẩn viên chức: 05 người.

1.2. Cấp quận/huyện/thị xã

Ngày 05/7/2018 UBND thành phố ban hành Quyết định số 3453/QĐ-UBND về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã trực thuộc Sở Y tế trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã và Trung tâm Y tế quận, huyện thị xã trực thuộc Sở Y tế.

- Tổng số cán bộ làm việc tại phòng Dân số thuộc Trung tâm Y tế tính đến ngày 01/01/2022: 191 người (177 viên chức, 07 hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế, 07 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP).

- Trình độ chuyên môn: Trên đại học: 25 người, đại học: 119 người, cao đẳng: 19 người, trung cấp: 28 người. Đã có chứng chỉ chuẩn viên chức: 158 người

1.3. Cấp xã

- Mỗi xã, phường, thị trấn bố trí 01 biên chế thuộc Trung tâm Y tế, làm việc tại UBND xã, phường, thị trấn.

- Tổng số cán bộ chuyên trách tính đến ngày 01/01/2022: 574/579 người (541 viên chức, 33 hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế), ngoài ra có Trung tâm y tế Đông Anh chưa bố trí được cán bộ chuyên trách nên giao nhiệm vụ Dân số - KHHGĐ cho cán bộ của Trung tâm Y tế, trạm Y tế kiêm nhiệm.

- Trình độ chuyên môn: trên đại học: 02 người, đại học: 274 người, cao đẳng: 107, trung cấp: 190 người. Đã có chứng chỉ chuẩn viên chức: 496 người.

- Cộng tác viên: Thành phố giao: 11.050 người/30 quận, huyện. Hiện nay đảm bảo đủ 11.050 cộng tác viên.

2. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng

- Từ năm 2012 đến 2021, Chi cục Dân số - KHHGĐ đã phối hợp với Viện Dân số và các vấn đề xã hội, trường Đại học Kinh tế quốc dân và Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng, Tổng cục Dân số - KHHGĐ tổ chức các lớp bồi dưỡng chuẩn viên chức cho cán bộ làm công tác Dân số - KHHGĐ đã được tuyển dụng làm việc tại trung tâm Dân số - KHHGĐ các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn (nay là Trung tâm Y tế quận/huyện/thị xã), hiện có 158/177 cán bộ phòng Dân số và 479/539 cán bộ chuyên trách dân số có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số; tổ chức các lớp đào tạo theo chức danh nghề nghiệp (dân số viên hạng II, hạng III). Hiện tại đã có 139/716 viên chức dân số có chứng chỉ dân số viên hạng III. Như vậy, số lượng viên chức dân số cần đào tạo, bồi dưỡng về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương đối lớn.

- Hàng năm, Chi cục Dân số - KHHGĐ thường xuyên tổ chức các chương trình tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số từ Thành phố đến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn. Các lớp báo cáo viên: Bồi dưỡng báo cáo viên cấp cơ sở về tổ chức thực hiện công tác dân số - KHHGĐ phù hợp với tình hình Dân số và phát triển.

- Tham gia các chương trình tập huấn của Tổng cục Dân số - KHHGĐ để nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tại tuyến huyện: Các đơn vị cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo tập huấn khi Thành phố triệu tập. Ngoài ra, đơn vị còn chủ động tổ chức các chương trình tập huấn dựa trên hướng dẫn của cấp trên và căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương. Đối tượng được tập huấn bao gồm: Ban Dân số xã,

phường, thị trấn, cộng tác viên dân số, học sinh, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ...

- Đội ngũ tham gia giảng dạy là giảng viên, báo cáo viên cấp Trung ương, Thành phố và quận, huyện, là những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực Dân số - KHHGĐ.

Các chương trình đào tạo, tập huấn đã giúp cán bộ công chức cập nhật được những văn bản mới về Dân số - KHHGĐ, nâng cao kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ về công tác dân số trong tình hình mới.

3. Tồn tại, hạn chế, khó khăn

- Cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp học là những người làm công tác chuyên môn của đơn vị, vừa tham gia học tập vừa phải hoàn thành công việc chuyên môn tại đơn vị, do đó sự chuyên tâm dành cho học tập, nghiên cứu chưa cao. Mặt khác cơ cấu tổ chức bộ máy thay đổi ảnh hưởng đến tâm lý của đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, đặc biệt là đội ngũ cán bộ hợp đồng. Nhiều đơn vị cán bộ đã được đào tạo, bồi dưỡng có nhiều kinh nghiệm xin nghỉ việc, chuyển công tác nên phải bố trí cán bộ kiêm nhiệm.

- Kinh phí phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức. Từ năm 2021 không còn Chương trình mục tiêu Y tế- Dân số, do vậy hoạt động công tác Dân số không được đầu tư kinh phí từ nguồn Trung ương; hoạt động công tác Dân số chỉ còn từ nguồn kinh phí sự nghiệp Thành phố theo định mức 9.000 đồng/người dân/năm trong đó phân bổ cấp Thành phố là 4.000đồng/người dân/năm, cấp quận/huyện/thị xã là 5.000 đồng/người dân/năm.

4. Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2022-2030

- Các kiến thức về quy mô, cơ cấu, chất lượng và phân bố dân số; các nội dung về dân số và phát triển.

- Cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Tư vấn và cung ứng các dịch vụ dân số.

- Thông tin, thống kê chuyên ngành, gồm các kỹ năng xử lý văn bản điện tử trên hệ thống phần mềm văn phòng; nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin; các phần mềm chuyên ngành dân số; phương pháp thẩm định phúc tra số liệu.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học: kỹ năng thực hành phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng, vấn đề chọn mẫu, chuẩn hóa bộ công cụ và thang đo, thiết kế và phân tích số liệu nghiên cứu, số liệu cơ bản, phân tích số liệu định tính sử dụng NVIVO, phân tích hồi quy và năng lực, kỹ năng khác về dân số.

- Các kiến thức về cơ chế chính sách quy định pháp luật về dân số, Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Kỹ năng, phương pháp truyền thông, vận động, tư vấn về công tác dân số.

V. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng về công tác dân số và phát triển, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp và cộng tác viên dân số có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân số đã được đề ra trong Chiến lược dân số Thành phố đến năm 2030.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng về công tác dân số và phát triển cho đội ngũ cán bộ hoạch định chính sách về dân số, cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp và đội ngũ cộng tác viên dân số.

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bao gồm năng lực quản lý, tổ chức, triển khai công tác dân số trong tình hình mới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp và đội ngũ cộng tác viên dân số.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025

+ Tổ chức các khóa đào tạo kỹ thuật siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh; kỹ thuật sàng lọc khiếm thính; kỹ thuật siêu âm sàng lọc tim bẩm sinh cho các bác sĩ tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố nhằm đáp ứng chỉ tiêu sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh Thành phố giao (Đào tạo tối thiểu 80% số bác sĩ, cán bộ y tế tham gia thực hiện chương trình sàng lọc trước sinh và sơ sinh tại Thành phố và quận/huyện/thị xã).

+ Đào tạo kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho bác sĩ, điều dưỡng tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố nhằm đáp ứng chỉ tiêu khám sức khỏe người cao tuổi định kỳ Thành phố giao (Đào tạo tối thiểu 75% số bác sĩ, cán bộ y tế tham gia thực hiện khám sức khỏe người cao tuổi tại Thành phố và quận/huyện/thị xã).

+ Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng dân số cơ bản cho đội ngũ công chức, viên chức quản lý; công chức làm công tác dân số (tối thiểu 95% công chức được bồi dưỡng kiến thức dân số cơ bản).

+ Bồi dưỡng, phổ biến, cập nhật nội dung, kiến thức về công tác dân số cho thành viên Ban chỉ đạo dân số các cấp.

+ Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ viên chức làm công tác dân số đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và nhiệm vụ được giao: ít nhất 95% viên chức làm công tác dân số được bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số.

+ Tối thiểu 90% nhân viên y tế cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản ở các cơ sở y tế huyện và xã có kiến thức, kỹ năng cung cấp các dịch vụ dân số và phát triển.

+ Tối thiểu 95% lãnh đạo đơn vị y tế huyện và xã được bồi dưỡng về quản lý dân số và phát triển để thực hiện quản lý công tác dân số được giao.

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân số cho cộng tác viên dân số để thực hiện tốt công tác dân số tại cơ sở: Tối thiểu 90% cộng tác viên dân số được cập nhật kiến thức về công tác Dân số. Giảng viên, báo cáo viên cấp Thành phố được tham gia tập huấn về dân số và phát triển.

+ Tối thiểu 70% công chức dân số tuyến Thành phố và 50% viên chức dân số tại tuyến quận/huyện được đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng nghiên cứu khoa học về dân số và phát triển.

- Đến năm 2030

+ Tổ chức các khóa đào tạo kỹ thuật siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh; kỹ thuật sàng lọc khiếm thính; kỹ thuật siêu âm sàng lọc tim bẩm sinh cho các bác sĩ tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố nhằm đáp ứng chỉ tiêu sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh Thành phố giao (Đào tạo tối thiểu 90% số bác sĩ, cán bộ y tế tham gia thực hiện chương trình sàng lọc trước sinh và sơ sinh tại Thành phố và quận/huyện/thị xã).

+ Tổ chức các khóa đào tạo kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho bác sĩ, điều dưỡng tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố nhằm đáp ứng chỉ tiêu khám sức khỏe người cao tuổi định kỳ Thành phố giao (Đào tạo tối thiểu 85% số bác sĩ, cán bộ y tế tham gia thực hiện khám sức khỏe người cao tuổi tại Thành phố và quận/huyện/thị xã).

+ Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng dân số cơ bản cho đội ngũ công chức làm công tác dân số: 100% công chức được bồi dưỡng kiến thức dân số cơ bản.

+ Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ viên chức làm công tác dân số đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và nhiệm vụ được giao: 100% viên chức làm công tác dân số được bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số.

+ Tối thiểu 95% nhân viên y tế cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản ở các cơ sở y tế huyện và xã có kiến thức, kỹ năng cung cấp các dịch vụ dân số và phát triển.

+ 100% lãnh đạo y tế đơn vị y tế huyện và xã được bồi dưỡng về quản lý dân số và phát triển để thực hiện quản lý công tác dân số được giao.

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân số cho cộng tác viên dân số để thực hiện tốt công tác dân số tại cơ sở: 100% cộng tác viên dân số được cập nhật kiến thức về công tác Dân số. Giảng viên, báo cáo viên cấp Thành phố được tham gia tập huấn về dân số và phát triển.

+ Tối thiểu 85% công chức dân số tuyến Thành phố và 60% viên chức dân số tại tuyến quận/huyện được đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng nghiên cứu khoa học về dân số và phát triển.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về dân số

- Xây dựng các chương trình đào tạo được cấp thẩm quyền phê duyệt đúng quy định, tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp và cộng tác viên dân số, phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo của Bộ Y tế để tổ chức các khóa đào tạo theo chương trình bồi dưỡng đã được Bộ Y tế, Tổng cục Dân số - KHHGĐ phê duyệt.

- Từng bước chuẩn hóa trình độ chuyên môn của đội ngũ công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp và cộng tác viên dân số.

- Khuyến khích tự học và đào tạo trình độ sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số phù hợp với chuyên môn, gắn với quy hoạch sử dụng lâu dài.

2. Hoàn thiện chương trình, tài liệu, bồi dưỡng

- Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện hệ thống chương trình, tài liệu bồi dưỡng về dân số và phát triển cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp, cộng tác viên dân số và các đối tượng khác làm công tác dân số.

- Xây dựng chương trình bồi dưỡng chuyên môn theo vị trí việc làm về dân số. Tổ chức các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, kịp thời cập nhật kiến thức và kỹ năng quản lý về dân số và phát triển, dân số cơ bản, các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp và cộng tác viên dân số.

3. Nâng cao năng lực giảng viên và tổ chức đào tạo

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cấp chứng chỉ (thời gian đào tạo 03 tháng), phối hợp với các đơn vị có năng lực, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để tổ chức các lớp bồi dưỡng: Bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số - KHHGĐ đạt chuẩn viên chức dân số cho đối tượng đã được tuyển dụng là viên chức làm việc tại Phòng Dân số, Trung tâm Y tế và cán bộ chuyên trách làm việc tại xã/phường/thị trấn. Nội dung đào tạo về các kiến thức cơ bản về công tác Dân số - KHHGĐ; Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp đang giữ ngạch Dân số viên hạng IV. Nội dung, chương trình theo quy định tại Thông tư số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15/4/2016 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số; Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp đang giữ ngạch Dân số viên hạng III. Nội dung, chương trình theo quy định tại Thông tư số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15/4/2016 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số. Giai đoạn 2022-2030 đào tạo khoảng 870 viên chức dân số theo quy định.

- Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ: Phối hợp với các bệnh viện tuyến Trung ương, Thành phố, các cơ sở đào tạo y khoa được cấp chứng nhận đào tạo

tổ chức các khóa đào tạo kỹ thuật siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh; kỹ thuật sàng lọc khiếm thính; kỹ thuật siêu âm sàng lọc tim bẩm sinh cho các bác sĩ tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố; đào tạo kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho bác sĩ, điều dưỡng tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố nhằm đáp ứng chỉ tiêu khám sức khỏe người cao tuổi định kỳ Thành phố giao. Giai đoạn 2022-2030 đào tạo khoảng 800 lượt cán bộ y tế về chuyên môn kỹ thuật.

- Tổ chức các lớp báo cáo viên, chuyên môn kỹ thuật (thời gian đào tạo từ 05 - 07 ngày): Các lớp bồi dưỡng báo cáo viên cơ sở, báo cáo viên cấp Thành phố cho cán bộ, viên chức làm công tác dân số Thành phố, quận/huyện/thị xã và xã/phường/thị trấn nhằm cung cấp các kiến thức, kỹ năng về dân số và phát triển, đáp ứng nhu cầu công việc trong tình hình mới. Sau khóa học, nếu đủ điều kiện học viên được cấp giấy chứng nhận theo quy định và trở thành báo cáo viên về công tác dân số Thành phố, quận/huyện/thị xã. Đội ngũ cán bộ chuyên môn được đào tạo kiến thức, kỹ năng về chuyên môn kỹ thuật. Giai đoạn 2022-2030 tổ chức khoảng 461 lớp nhằm nâng cao năng lực cho báo cáo viên các tuyến về công tác Dân số trong tình hình mới.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn củng cố, cập nhật kiến thức về công tác dân số hàng năm (thời gian bồi dưỡng từ 01-02 ngày) theo chương trình, đề án, kế hoạch đã được Trung ương, Thành phố phê duyệt: Chương trình mục tiêu Dân số - Y tế; Kế hoạch Mất cân bằng giới tính khi sinh; Kế hoạch phát triển thể lực tầm vóc người Hà Nội; Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Kế hoạch xã hội hóa phương tiện tránh thai. Các lớp bồi dưỡng, phổ biến, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp truyền thông, vận động, tư vấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cộng tác viên dân số. Giai đoạn 2022-2030 tổ chức khoảng 2.694 lớp tập huấn cho cán bộ dân số các cấp.

(Phụ lục chi tiết kèm theo).

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch

- Tăng cường hợp tác quốc tế với các tổ chức quốc tế, các nước để thu hút nguồn lực, kinh nghiệm triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về dân số và phát triển.

- Đẩy mạnh trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm quốc tế với các nước có điều kiện tương đồng về dân số; kinh nghiệm của các quốc gia đi trước để vận dụng vào thực tiễn dân số tại Thành phố.

- Khuyến khích hợp tác thu hút hỗ trợ kỹ thuật của các chuyên gia quốc tế; viện trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai Đề án.

Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc triển khai Đề án nhằm bảo đảm chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng về dân số và phát triển.

VII. KINH PHÍ

1. Nhu cầu và nguồn kinh phí

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng chương trình tài liệu, đầu tư cơ sở vật chất được bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công.

- Theo Quyết định số 441/QĐ-BYT ngày 28/2/2022 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác Dân số các cấp giai đoạn 2021-2030, nguồn KP Trung ương chủ yếu tập trung chi các hoạt động của Trung ương và chỉ hỗ trợ một phần cho cán bộ tuyến tỉnh đi tập huấn theo triệu tập của Trung ương. Kinh phí của Kế hoạch được Thành phố bố trí từ nguồn kinh phí 9.000đ/người/năm dành cho công tác Dân số và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Giải pháp huy động vốn

- Khuyến khích thu hút và đa dạng hóa nguồn kinh phí cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp và cộng tác viên dân số.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì tổ chức triển khai nội dung Kế hoạch; hướng dẫn xây dựng kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch giai đoạn đảm bảo đúng đối tượng, nội dung đào tạo, bồi dưỡng.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Giao Chi cục Dân số - KHHGĐ Hà Nội là đơn vị thường trực tham mưu việc xây dựng và triển khai kế hoạch hàng năm; xây dựng chương trình tài liệu bồi dưỡng, tổ chức đào tạo theo quy định; đầu mối trong công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch hàng năm và giai đoạn 2022 - 2025 làm cơ sở đề xuất, bổ sung chỉ tiêu, nội dung, kinh phí phù hợp cho giai đoạn tiếp theo và báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp đến năm 2030.

Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế để tổng hợp Báo cáo UBND thành phố theo quy định.

3. Sở Tài chính và Sở Kế hoạch - Đầu tư

Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, Sở Tài chính phối hợp tham mưu, báo cáo UBND Thành phố về nguồn kinh phí (nếu có) để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế và các cơ quan liên quan báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí đảm bảo việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch đúng quy định.

4. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Y tế xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số các cấp đến năm 2030 đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng. Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế để tổng hợp Báo cáo UBND thành phố theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và nội dung của Kế hoạch để chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương. Hàng năm bố trí kinh phí thực hiện các nội dung ngoài phần kinh phí Thành phố giao cho Sở Y tế, Chi cục Dân số - KHHGĐ.

- Định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện các nội dung của Kế hoạch, gửi Sở Y tế (Chi cục Dân số - KHHGĐ Hà Nội thường trực) để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các Sở, ban, ngành, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Chi cục Dân số - KHHGĐ Hà Nội là đơn vị thường trực) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./. 

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UBND TP HN;
- Tổng cục DS-KHHGĐ;
- Ban VH-XH HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Chi cục DS-KHHGĐ;
- VPUB: CVP; các PCVP;
- Phòng: KGVX, KT, NC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Chữ Xuân Dũng



KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC DÂN SỐ CÁC CẤP GIAI ĐOẠN 2022 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: 303 /KH-UBND, ngày 25 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Nội dung	Nhu cầu đào tạo của đội ngũ cán bộ làm công tác dân số nhằm đáp ứng chỉ tiêu Kế hoạch	GIAI ĐOẠN 2022- 2025								GIAI ĐOẠN 2026 - 2030										Ghi chú
			Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Năm 2026		Năm 2027		Năm 2028		Năm 2029		Năm 2030		
			Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	
1	CÁC LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG DÀI HẠN (thời gian 03 tháng)																				
1	Bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III, hạng II cho viên chức dân số quận/huyện/thị xã và xã/phường/thị trấn	Tổng số viên chức dân số có nhu cầu đào tạo về nội chức danh nghề nghiệp dân số viên gồm: Viên chức có nhu cầu đào tạo dân số viên hạng II là: 1, viên chức hạng III là 768 viên chức; đào tạo dân số viên hạng II là 120 viên chức	135	3	135	3	130	3	120	3	125	3	90	2	45	1	45	1	45	1	
2	Đào tạo kỹ thuật siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh (trình độ cơ bản và nâng cao) cho bác sĩ tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố	Theo nhu cầu hàng năm thực hiện Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh giai đoạn 2013-2020, các đơn vị y tế trên địa bàn cử khoảng 30 bác sĩ tham gia chương trình đào tạo (bác sĩ mới tuyển, bác sĩ chưa được tham gia đào tạo)	30	1	25	2	25	2	25	2	25	2	20	2	20	2	20	2	20	2	
3	Đào tạo kỹ thuật sàng lọc khiếm thính cho cán bộ y tế tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố	Theo nhu cầu hàng năm thực hiện Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh giai đoạn 2013-2020, các đơn vị y tế trên địa bàn cử khoảng 20 cán bộ y tế tham gia chương trình đào tạo (cán bộ mới tuyển, cán bộ chưa được tham gia đào tạo)	20	1	20	2	25	2	25	2	20	2	20	2	25	2	25	2	20	2	

STT	Nội dung	Nhu cầu đào tạo của đội ngũ cán bộ làm công tác dân số nhằm đáp ứng chỉ tiêu Kế hoạch	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Năm 2026		Năm 2027		Năm 2028		Năm 2029		Năm 2030		Ghi chú
			Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	
3	Tập huấn kỹ thuật lấy mẫu máu gót chân trẻ sơ sinh cho cán bộ y tế tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố	Tổng số viên cán bộ thực hiện kỹ thuật sàng lọc sơ sinh có nhu cầu được tập huấn trung bình hàng năm khoảng 300 cán bộ từ 30 quận/huyện/thị xã.	450	15	300	10	300	10	300	10	300	10	300	10	300	10	210	7	210	7	
III	CÁC LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGẮN HẠN (thời gian từ 01-02 ngày)																				
1	Tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân số trong giai đoạn hiện nay cho thành viên Ban chỉ đạo công tác dân số Q/H/TX	2 năm/lần cập nhật các kiến thức về công tác dân số để các thành viên BCĐ công tác Dân số chỉ đạo cơ sở			600	12			600	12			600	12			600	12			
2	Tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân số trong giai đoạn hiện nay cho ban dân số xã, phường, thị trấn	Hàng năm cập nhật các kiến thức về công tác dân số để các thành viên Ban dân số xã thực hiện chỉ đạo công tác Dân số tại địa phương	1200	30	1280	32	1320	33	1400	35	1600	40	1600	40	1600	40	1600	40	1600	40	
3	Tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ dân số tuyến thành phố, quận/huyện	Trung bình mỗi năm tập huấn khoảng 3000-3500 lượt cán bộ làm công tác dân số về các nội dung chuyên môn nhằm cập nhật kiến thức kịp thời cho cán bộ cơ sở	3300	60	3300	60	3575	65	3575	65	3300	60	3300	60	3575	65	3575	65	3850	70	
4	Tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ dân số tuyến xã, phường	Trung bình mỗi năm tập huấn khoảng 2000-2500 lượt cán bộ làm công tác dân số về các nội dung chuyên môn nhằm cập nhật kiến thức kịp thời cho cán bộ cơ sở	2310	42	2475	45	2475	45	2200	40	2200	40	2475	45	2475	45	2310	42	2310	42	
5	Tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cộng tác viên dân số	Trung bình mỗi năm tập huấn cho 10.000/11.000 cộng tác viên dân số nhằm cập nhật kịp thời các kiến thức về công tác dân số cho CTV	10000	200	10000	200	9000	180	9000	180	7500	150	7500	150	6000	120	6000	120	5000	100	

STT	Nội dung	Nhu cầu đào tạo của đội ngũ cán bộ làm công tác dân số nhằm đáp ứng chỉ tiêu Kế hoạch	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Năm 2026		Năm 2027		Năm 2028		Năm 2029		Năm 2030		Ghi chú
			Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	Số lượng học viên (lượt người)	Số lớp	
4	Đào tạo kỹ thuật siêu âm sàng lọc tìm bẩm sinh cho các bác sĩ tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố	Theo nhu cầu hàng năm thực hiện Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh giai đoạn 2013-2020, các đơn vị y tế trên địa bàn cử khoảng 10-12 bác sĩ tham gia chương trình đào tạo (bác sĩ mới tuyển, bác sĩ chưa được tham gia đào tạo)	10	1	12	1	12	1	12	1	12	1	12	1	10	1	10	1	10	1	
5	Đào tạo kiến thức, kỹ năng về chẩn đoán, điều trị, chăm sóc, theo dõi sức khỏe người cao tuổi cho bác sĩ tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố	Theo nhu cầu hàng năm thực hiện Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh giai đoạn 2018-2020, các đơn vị y tế trên địa bàn cử khoảng 10 bác sĩ tham gia chương trình đào tạo (bác sĩ mới tuyển, bác sĩ chưa được tham gia đào tạo)	12	1	12	1	10	1	10	1	10	1	10	1	10	1	10	1	10	1	
6	Đào tạo kiến thức, kỹ năng về chăm sóc người cao tuổi cho điều dưỡng tại Trung tâm Y tế, Bệnh viện trên địa bàn Thành phố	Theo nhu cầu hàng năm thực hiện Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh giai đoạn 2018-2020, các đơn vị y tế trên địa bàn cử khoảng 12-15 điều dưỡng tham gia chương trình đào tạo (điều dưỡng mới tuyển, điều dưỡng chưa được tham gia đào tạo)	15	1	15	1	15	1	15	1	15	1	15	1	15	1	12	1	12	1	
II	CÁC LỚP BÁO CÁO VIÊN, CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT (thời gian từ 04 - 05 ngày)																				
1	Tập huấn báo cáo viên nông cốt cấp Thành phố	Tổng số viên chức dân số có nhu cầu đào tạo về báo cáo viên nông cốt hàng năm khoảng 200 viên chức nhằm cập nhật kiến thức mới về công tác dân số và kỹ năng tuyên truyền vận động	200	5	200	5	200	5	200	5	240	6	240	6	240	6	240	6	240	6	
2	Tập huấn báo cáo viên, tuyên truyền viên về về nâng cao chất lượng dân số (sàng lọc trước sinh, sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phát triển thể lực và tâm vóc...) cấp quận/huyện	Trung bình mỗi nội dung về chất lượng Dân số nhu cầu đào tạo về kiến thức chuyên môn, kỹ năng tuyên truyền vận động của cán bộ khoảng 300-500 viên chức hàng năm	2000	40	2500	50	2000	40	2000	40	1500	30	1500	30	1200	24	1200	24	1000	20	